

**HIỆP HỘI QUÝ TÍN DỤNG NHÂN DÂN  
VIỆT NAM**  
Số: /Q/ CV-HHQTD  
V/v: Hướng dẫn hạch toán giảm thuế TNDN của  
QTDND.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

### Kính gửi: Các quỹ tín dụng nhân dân Hội Viên

Để giúp các QTDND hạch toán giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 đúng theo hướng dẫn của Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại công văn số 9353/NHNN-TCKT, ngày 24/12/2020 về việc hướng dẫn hạch toán giảm thuế TNDN của QTD theo Nghị Quyết số 116/2020/QH14, Hiệp hội QTDND Việt Nam xin hướng dẫn cụ thể như sau:

#### 1. Vấn đề lưu ý:

Theo quy định tại Nghị quyết số 116/2020/QH14, thì các QTDND thuộc đối tượng được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp. Hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị quyết này, Chính phủ ban hành Nghị định số 114/NĐ-CP, trong đó nêu rõ các đối tượng được hưởng giảm 30% thuế TNDN theo đúng Nghị quyết Quốc hội, nhưng chỉ áp dụng đối với các đối tượng có doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

Theo quy định tại Nghị định số 114/NĐ-CP (khoản 3, Điều 3 - Kê khai giảm thuế) nêu rõ:

“Qua thanh tra, kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền phát hiện doanh nghiệp không thuộc đối tượng được giảm thuế theo quy định của Nghị định này hoặc thuế phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 lớn hơn số thuế đã nộp theo quy định thì doanh nghiệp phải nộp số tiền thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp kể từ ngày hết hạn nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành”.

Để không bị phạt, Hiệp hội đề nghị các QTDND cần rà soát, tính toán kỹ, chính xác, xác định đúng doanh thu trong năm 2020, để đảm bảo xác định đúng là đơn vị mình thuộc hay không thuộc đối tượng được miễn giảm 30% thuế TNDN. Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế là tổng doanh thu trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020. Doanh thu của QTDND được quy định tại Điều 5 Thông tư số 20/2018/TT-BTC, ngày 12/02/2018.

#### 2. Nguyên tắc hạch toán và kê khai giảm 30% thuế TNDN:

Theo quy định tại các văn bản nêu trên, các QTDND thuộc diện được giảm 30% thuế TNDN (nếu QTD dự kiến tổng doanh thu không quá 200 tỷ đồng) sẽ được *giảm thuế ngay khi tạm nộp thuế hàng quý*.

- Số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm được tính trên số thuế thu nhập QTD phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020, sau khi đã trừ đi số thuế TNDN mà QTD được hưởng ưu đãi (nếu có) theo quy định của Luật Thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Kết thúc kỳ tính thuế TNDN năm 2020, trường hợp tổng doanh thu năm 2020 của QTD không quá 200 tỷ đồng thì QTD thực hiện kê khai giảm thuế TNDN của năm 2020 khi quyết toán thuế TNDN theo quy định. Số thuế TNDN được giảm của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 được tính trên toàn bộ thu nhập của QTD;

- Khi thực hiện quyết toán thuế TNDN, trường hợp QTD nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp quý thì QTD nộp bổ sung số tiền thuế còn thiếu và tính tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp QTD đã nộp thuế nhiều hơn so với số thuế phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 thì xử lý số tiền thuế nộp thừa theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Về kê khai thuế: Khi lập hồ sơ kê khai thuế, QTD kê khai số thuế TNDN QTD được giảm trên các mẫu tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài Chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và trên Phụ lục thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm theo Nghị Định số 116/2020/QH14 ban hành kèm theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP.

### **3. Hạch toán kế toán:**

Hạch toán kế toán thuế thực hiện theo hướng dẫn của NHNN tại công văn số 9353/NHNN-TCKT, theo đó thì các QTDND sẽ thực hiện hạch toán như sau:

#### **3.1- Hạch toán nghiệp vụ tạm nộp thuế trong kỳ**

##### **3.1.1. Ghi nhận thuế thu nhập doanh nghiệp vào chi phí:**

Hàng quý, khi xác định thuế thu nhập doanh nghiệp tạm phải nộp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, kế toán phản ánh số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm phải nộp Nhà nước vào chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, kế toán ghi:

Nợ TK 8331 - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Có TK 4534 - Thuế Thu nhập doanh nghiệp

##### **3.1.2. Khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN**

Hàng quý, trên cơ sở số thuế phải nộp theo quy định, QTDND xử lý:

- **Trường hợp nộp bằng chuyển khoản:** Kế toán lập chứng từ nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định và xử lý hạch toán:

Nợ TK 4534 - Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Có TK Thích hợp (*Tiền gửi tại NHNN hoặc Tiền gửi tại NHHTX hoặc Tiền gửi tại TCTD khác, ...*)

- **Trường hợp nộp bằng tiền mặt:** Kế toán sử dụng tài khoản 3612 “Tạm ứng để hoạt động nghiệp vụ” để theo dõi hạch toán, cụ thể:

+ Căn cứ Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước bằng tiền mặt, Giấy đề nghị tạm ứng của người được giao mang tiền đi nộp vào Kho bạc Nhà nước (*đã được Giám đốc QTDND phê duyệt*), kế toán lập Phiếu Chi, hạch toán:

Nợ TK 3612 - Tạm ứng để hoạt động nghiệp vụ

(*tiểu khoản người được giao nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước*)

Có TK 1011 - Tiền mặt tại đơn vị

+ Khi nhận được một liên “Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước bằng tiền mặt” có xác nhận đã nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước, kế toán hạch toán:

Nợ TK 4534 - Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Có TK 3612 - Tạm ứng để hoạt động nghiệp vụ

(*tiểu khoản người được giao nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước*)

3.2- Cuối năm tài chính, trước khi khóa sổ kế toán, lập báo cáo tài chính năm, kế toán tính toán số thuế TNDN thực tế phải nộp của năm, có hai trường hợp xảy ra như sau:

3.2.1. Trường hợp số thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế phải nộp trong năm lớn hơn số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm phải nộp: QTDND thực hiện hạch toán bổ sung số thuế TNDN còn phải nộp. Kế toán xử lý hạch toán như điểm 2.1 trên đây.

3.2.2. Trường hợp số thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế phải nộp trong năm nhỏ hơn số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm phải nộp: QTDND thực hiện hạch toán giảm chi phí số chênh lệch thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, kế toán ghi:

Nợ TK 4534 - Thuế thu nhập doanh nghiệp

Có TK 8331 - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Khi đó, tài khoản 4534 có số dư Nợ. Theo quy định, QTDND được trừ số thuế nộp thừa vào số thuế phải nộp của kỳ tiếp theo.

Trên đây là hướng dẫn của Hiệp hội liên quan đến việc hạch toán giảm 30% thuế TNDN phải nộp năm 2020 để các QTDND hội viên tham khảo.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Chủ tịch HH (để b/c);
- NHNN CN tỉnh, thành phố;
- BCH - BKT HH;
- VPĐD HH;
- Lưu VPHH.

